

Số: 13/2013/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 11 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
Về mức hỗ trợ phụ cấp, thù lao của những người hoạt động tại
Trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về việc Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã;

Sau khi xem xét Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định số lượng, hỗ trợ mức phụ cấp, thù lao của những người hoạt động tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; Báo cáo thẩm tra số 123/BC-HĐND-VHXH của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mức hỗ trợ đối với chức danh Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã

1. Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, do Công chức văn hóa - xã hội kiêm nhiệm, được hưởng hệ số phụ cấp hàng tháng bằng 0,3 nhân với mức lương cơ sở.

2. Phó Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, được hưởng hỗ trợ phụ cấp kiêm nhiệm hàng tháng bằng 0,2 nhân với mức lương cơ sở. Phó Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã là những người hoạt động không chuyên trách, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp bổ nhiệm.

Điều 2. Mức hỗ trợ đối với những người làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ hoặc cộng tác viên

Cán bộ làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ hoặc cộng tác viên phụ trách thể dục thể thao và phụ trách phòng Đọc sách - phòng Truyền thống tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, được hưởng mức hỗ trợ như sau:

1. Đối với những người làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ hoặc cộng tác viên là cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách khi kiêm nhiệm thể thao, phòng Đọc sách - phòng Truyền thống, hàng tháng được hưởng mức hỗ trợ bằng 0,2 nhân với mức lương cơ sở.

2. Đối với những người làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ không thuộc khoản 1, Điều này, khi tham gia tổ chức các cuộc hoạt động thể thao tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, được hưởng chế độ thù lao bằng 0,9 nhân với mức lương cơ sở/1 cuộc hoạt động.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí mua sắm trang thiết bị và kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao, được phân bổ theo khả năng cân đối ngân sách của cấp huyện và cấp xã.

2. Kinh phí chi trả mức hỗ trợ đối với chức danh Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và những người làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ hoặc cộng tác viên được quy định tại khoản 1, Điều 2 của Nghị quyết này, được cân đối chi trả từ nguồn ngân sách cấp xã hàng năm.

3. Kinh phí chi trả mức hỗ trợ đối với những người làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ được quy định tại khoản 2, Điều 2 của Nghị quyết này, được cân đối hỗ trợ từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của cấp xã và từ các nguồn thu khai thác dịch vụ văn hóa - thể thao, hội phí sinh hoạt các câu lạc bộ, nhóm sở thích.

Điều 4. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2013 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật./.

CHỦ TỊCH
(đã ký)

Nguyễn Hữu Lợi